

BẢN TIN HÀNG NGÀY

11 tháng 8 năm 2026



Vn-Index giảm nhẹ với thanh khoản thấp

- Vn-Index tăng nhẹ trong hầu hết ngày, nhưng sau đó đã giảm từ khoảng 2h chiều và đóng cửa giảm 3.36 điểm
- Số lượng mã tăng đúng bằng số mã giảm
- Nhóm cổ phiếu nhà nước giảm mạnh nhất do đã tăng cao trước đó, trong đó đóng góp lớn nhất vào chiều giảm là GAS VCB BID CTG
- Ngược lại, 1 số nhóm ngành tăng nhẹ là chứng khoán, bán lẻ, thủy sản,
- Điểm nhấn: 1 số cổ phiếu tăng trần như FRT GEE L14
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 10% so với ngày trước đó.

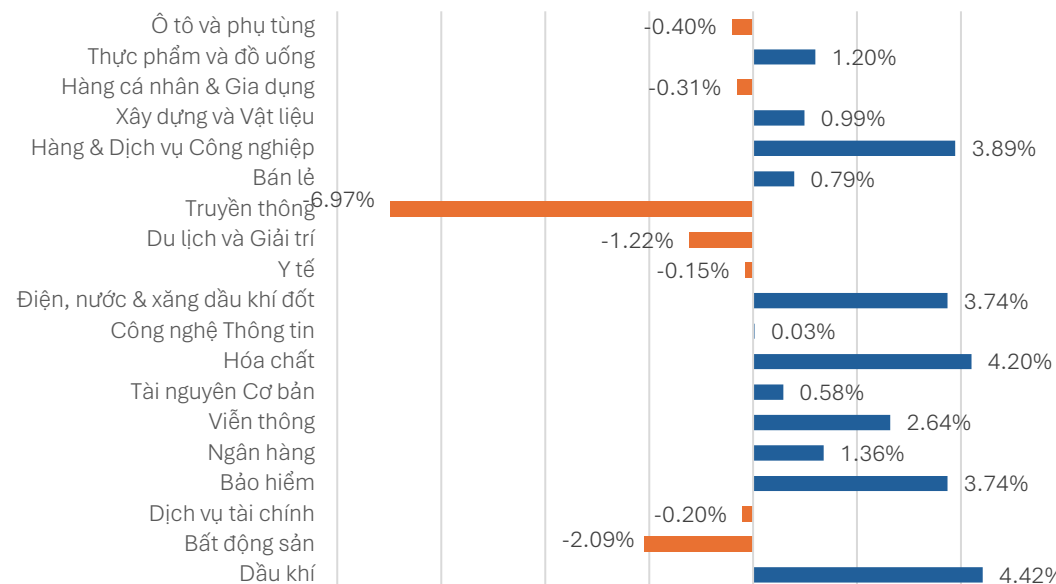


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,768.1	293.4	126.9
(+/-)	3.28	0.8	0.06
(%)	0.19%	0.27%	0.05%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	661	46	37
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	18,141	756	363
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(105)	(20)	4
Số mã tăng	164	86	125
Số mã giảm	139	57	113
Số mã giá không đổi	62	50	117

1.

Nhận định thị trường

- Hôm nay là phiên trung lập: số mã tăng bằng số mã giảm, thanh khoản giảm cho thấy lực mua và bán đều yếu
- Tuy vậy, Vn-Index đóng cửa thấp hơn giá cao nhất khá nhiều, cho thấy thị trường vẫn thiên hơn 1 chút về kịch bản giảm.
- Ngoài ra, kháng cự mạnh quanh 1,790-1,800 đang ở ngay phía trên, mua vào ở thời điểm hiện tại là khá rủi ro.
- Nên bán bớt để chốt lãi và chờ đợi mua vào ở vùng giá thấp điều chỉnh.
- Hỗ trợ của VN-Index hiện quanh 1,760 và đây là vùng có thể mua vào.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.02	1.51
2	Nguyên vật liệu	10.14	1.38
3	Công nghiệp	11.17	1.61
4	Hàng Tiêu dùng	13.14	2.18
5	Dược phẩm và Y tế	14.27	1.51
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.83	3.51
7	Viễn thông	18.95	5.85
8	Tiện ích Cộng đồng	9.98	1.58
9	Tài chính	17.47	2.77
10	Ngân hàng	8.44	1.40
11	Công nghệ Thông tin	12.32	2.49

2.

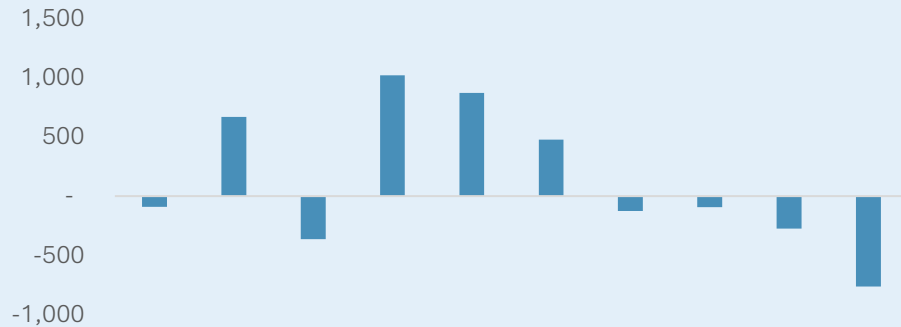
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
LPB	2.68%	KOS	1.45%	HCM	2.12%	FMC	1.47%	CTD	0.48%	ACG	3.03%	PPC	1.69%	AAA	2.33%
OCB	1.40%	DXS	1.18%	CTS	1.99%	BAF	1.14%	VCG	0.31%	DHC	0.14%	HNA	1.15%	DGC	1.15%
SSB	0.98%	VHM	0.70%	VIX	1.79%	BHN	0.33%	BMP	0.13%	HSG	0.00%	BWE	1.14%	DPM	0.22%
MBB	0.74%	NLG	0.44%	BSI	1.03%	ANV	0.28%	HTI	-0.27%	NKG	0.00%	NT2	0.23%	CSV	0.00%
MSB	0.00%	HDC	0.42%	DSC	0.46%	SBT	0.24%	CII	-0.35%	HPG	-0.23%	PGD	0.22%	VFG	-0.33%
ACB	0.00%	KDH	0.28%	VDS	0.41%	VCF	0.00%	VGC	-0.36%	PTB	-1.77%	GEG	0.00%	DPR	-0.95%
HDB	-0.19%	QCG	0.00%	SSI	0.20%	VHC	0.00%	PC1	-0.48%			SHP	0.00%	DCM	-1.10%
EIB	-0.28%	DIG	0.00%	EVF	-0.40%	HAG	0.00%	HHV	-0.98%			TMP	0.00%	GVR	-1.26%
VIB	-0.34%	KBC	0.00%	VND	-0.88%	VNM	-0.16%	CTR	-2.08%			TDM	0.00%	PHR	-1.84%
TPB	-0.34%	VIC	0.00%			PAN	-0.48%					VSH	0.00%		
STB	-0.40%	PDR	0.00%			DBC	-0.60%					CHP	-0.36%		
VCB	-0.83%	DXG	0.00%			ASM	-0.66%					PGV	-0.44%		
NAB	-0.83%	SJS	-0.11%			KDC	-0.77%					POW	-0.72%		
SHB	-0.83%	BCM	-0.36%			MSN	-0.89%					REE	-0.74%		
BID	-1.01%	SIP	-0.39%			MCM	-1.14%					GAS	-2.88%		
TCB	-1.12%	VRE	-0.39%			SAB	-1.83%								
VPB	-1.35%	TCH	-0.41%												
CTG	-1.52%	IJC	-0.88%												
		CRE	-1.37%												
		HDG	-1.47%												
		SZC	-2.20%												
		NVL	-2.52%												
		VPI	-2.76%												

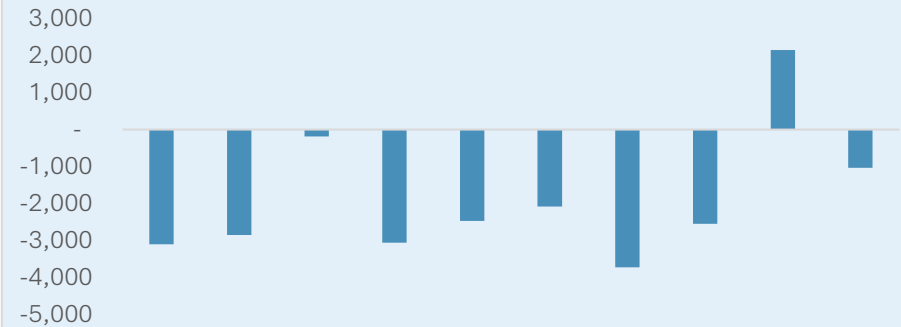
3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VNM	HOSE	80.36	19.85	60.51
2	FRT	HOSE	97.98	38.20	59.78
3	LPB	HOSE	60.46	5.30	55.16
4	VIX	HOSE	69.19	14.40	54.80
5	PVT	HOSE	44.48	14.33	30.15
6	HDB	HOSE	36.02	12.00	24.02
7	GEX	HOSE	44.00	25.76	18.24
8	DGW	HOSE	19.35	3.91	15.44
9	PLX	HOSE	18.45	3.19	15.25
10	BID	HOSE	17.61	3.91	13.70
11	VPL	HOSE	11.85	1.40	10.44
12	GVR	HOSE	14.33	5.15	9.18
13	TPB	HOSE	12.49	3.35	9.14
14	CEO	HNX	6.41	-	6.41
15	FUESSVFL	HOSE	6.23	0.04	6.19

Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	TCB	HOSE	12.80	234.59	- 221.79
2	VHM	HOSE	66.15	250.84	- 184.69
3	FPT	HOSE	55.55	160.20	- 104.65
4	VIC	HOSE	48.82	138.22	- 89.39
5	SHB	HOSE	1.61	68.91	- 67.31
6	ACB	HOSE	29.25	85.95	- 56.70
7	VRE	HOSE	6.73	55.83	- 49.09
8	MBB	HOSE	12.17	59.11	- 46.94
9	MSN	HOSE	16.58	57.78	- 41.19
10	VPB	HOSE	12.25	47.34	- 35.09
11	SSI	HOSE	18.98	47.21	- 28.23
12	VCB	HOSE	31.45	56.90	- 25.45
13	PNJ	HOSE	16.50	40.05	- 23.54
14	HPG	HOSE	10.92	33.98	- 23.06
15	VCI	HOSE	24.00	41.77	- 17.76

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	87.89	5.19%	4.92%	44.44%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	82.14	5.07%	2.24%	43.05%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,392.14	1.11%	8.89%	1.54%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,516	0.10%	0.54%	1.57%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,320	-0.11%	-0.53%	-0.22%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,710	-0.46%	-1.53%	-4.14%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	6.09%	0.12%	-0.13%	4.32%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.65%	-0.01%	0.00%	0.58%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.87%	0.00%	0.00%	0.69%

NHNN yêu cầu ngân hàng giảm ít nhất 1% lãi suất cho vay cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ tháng 8

- Từ tháng 8/2026, các ngân hàng phải triển khai chương trình tín dụng với lãi suất ưu đãi thấp hơn tối thiểu 1%/năm so với mức cho vay bình quân cùng kỳ hạn, tập trung vào doanh nghiệp nhỏ và vừa và các động lực tăng trưởng.

NCB công bố giảm lãi suất cho vay mới cả cho cá nhân và doanh nghiệp ngay từ 10/8

- NCB triển khai chính sách giảm 0,5%/năm lãi suất cho vay đối với toàn bộ các gói vay dành cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp. Chính sách áp dụng từ ngày 10/8/2026.

5.

Bản tin doanh nghiệp



PC1 dự chi hơn 928 tỷ đồng mua lại trái phiếu trước hạn

PC1 sẽ chốt danh sách người sở hữu trái phiếu vào ngày 19/8 để thực hiện mua lại trước hạn toàn bộ lô trái phiếu mã PC1H2227002.

Lô trái phiếu PC1H2227002 có tổng giá trị phát hành 900 tỷ đồng, được phát hành ngày 19/5/2022, kỳ hạn 5 năm và dự kiến đáo hạn vào ngày 19/5/2027.



MCH gia nhập rổ chỉ số VN30 sau 7 tháng niêm yết trên HOSE

Ngày 10/08/2026, cổ phiếu MCH của CTCP Hàng tiêu dùng Masan (Masan Consumer, HOSE: MCH) đã chính thức được đưa vào rổ chỉ số VN30 - nhóm 30 cổ phiếu có quy mô vốn hóa và thanh khoản lớn nhất trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) chỉ sau 7 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên.



Thiên Long chuyển 49.49% vốn PNC về Evertrust

Trong ngày 31/07, hơn 5.3 triệu cp, tương đương 49.49% vốn điều lệ PNC) đơn vị vận hành chuỗi nhà sách Phương Nam, đã được sang tay cho Evertrust, nằm trong kế hoạch rút khỏi PNC của TLG.

6.

Lịch sự kiện

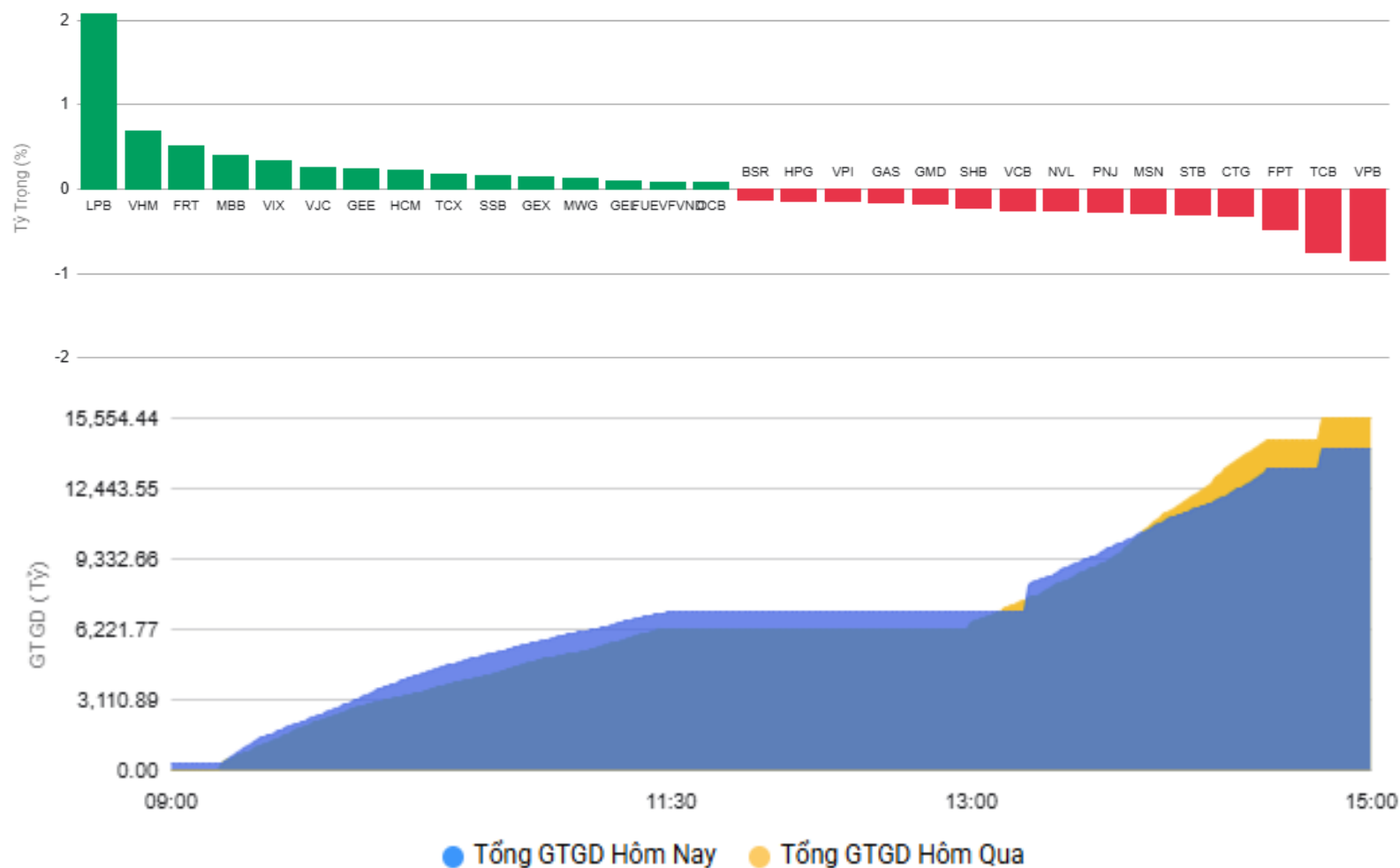
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
VSH	14/08/2026	08/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
SGR	14/08/2026		Phát hành cổ phiếu	20%	
DQC	14/08/2026	28/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
PSW	14/08/2026	08/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
HRB	14/08/2026	09/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
NQB	14/08/2026	25/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4%	400
SST	17/08/2026	25/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	80.16%	8,016
SSI	17/08/2026		Phát hành cổ phiếu	20%	
CTI	17/08/2026		Phát hành cổ phiếu	10%	
TMW	17/08/2026	15/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
MBS	17/08/2026	17/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
GMX	17/08/2026	27/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
SSI	17/08/2026	14/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
SEB	17/08/2026	04/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18%	1,800
VGT	18/08/2026	18/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3%	300
DMX	18/08/2026	26/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	40%	4,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (11/08/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	25,500	33.3%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,700	36.1%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	31,000	20.3%	Link	Link
MBB	29/8/2024	27/3/2026	30,380	20,350	49.3%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	22,650	19.2%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	26,900	19.7%	Link	Link
CTG	28/11/2024	27/03/2026	41,300	32,300	27.9%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	59,800	20.4%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	39,100	22.0%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	74,300	-21.0%	Link	Link
HPG	13/01/2025	9/2/2026	30,636	22,050	38.9%	Link	Link
HSG	14/02/2025	4/3/2026	12,420	10,900	13.9%	Link	Link
NKG	7/3/2025	12/2/2026	14,500	11,200	29.5%	Link	Link
VSC	18/06/2025	6/3/2026	27,450	14,800	85.5%	Link	Link
HAH	31/3/2025	5/3/2026	59,455	46,100	29.0%	Link	Link
PVT	17/7/2025	10/3/2026	24,000	19,700	21.8%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (11/08/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	22,700	78.0%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	42,000	18,200	130.8%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	18,246	11,050	65.1%	Link	Link
DXS	15/1/2025	4/12/2025	12,000	5,990	100.3%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	28,200	43.6%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	41,150	101.7%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	25,450	16.3%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	72,100	4.0%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	12,000	75.4%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	12,100	53.7%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	146,500	16.0%	Link	Link
MWG	13/2/2026	13/2/2026	106,500	73,200	45.5%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,200	33.4%	Link	Link
DGW	23/04/2026	23/04/2026	49,000	41,150	19.1%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (11/08/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	62,000	21.0%		Link
ANV	05/06/2026	05/06/2026	31,000	17,600	76.1%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	52,100	44.0%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	84,000	58,700	43.1%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	34,400	30.8%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	47,250	31.2%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	30,650	46.8%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	50,900	45.4%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	34,100	60.0%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	42,000	40.5%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

